

Chiến lược thị trường

24/03/2022

Chiến lược thị trường

“Đãi cát tìm vàng” từ Kế hoạch kinh doanh 2022

- Nhằm giúp cho các nhà đầu tư có bức tranh toàn cảnh về lợi nhuận năm 2022 của các DN niêm yết, chúng tôi sẽ phát hành báo cáo chuyên đề cập nhật KHKD hàng tuần.

Công ty	Ngành	LNTT 2021 (tỷ VND)	KH LNTT 2022 (tỷ VND)	% tăng trưởng LN 2022	LNTT 2022 (VND ước tính)	Tóm tắt KH 2022
EIB	Ngân hàng	1.259	2.500	99%		- Tổng tài sản tăng 8% - Tăng trưởng tín dụng 13.5% svck
MSB	Ngân hàng	5.168	6.800	32%		- Tổng tài sản tăng 15% lên 230.000 tỷ đồng, tín dụng tăng 25% - Kế hoạch chuyển nhượng CTTC FCCOM
VIB	Ngân hàng	8.011	10.500	31%	9.207	- Tăng trưởng tín dụng 30%; tăng trưởng huy động 30% - Chia cổ phiếu thưởng tỷ lệ 35% cho cổ đông hiện hữu
OCB	Ngân hàng	5.519	7.100	29%		ROE trên 20%; duy trì mức cổ tức từ 20% - 25% cho cổ đông
HDB	Ngân hàng	1.985		23% - 25%		
MBB	Ngân hàng	16.527	20.900	27%	20.915	- Tăng trưởng tín dụng tối thiểu 20%. Tăng trưởng tín dụng đến 15/03/2022 khoảng 10%. LNTT hợp nhất trong Q1/2022 ước tính khoảng 5.500 tỷ đồng (+20% svck) - Phát hành riêng lẻ cho Viettel trong 6 tháng đầu năm 2022
ACB	Ngân hàng	11.998	15.018	25%	14.938	
CTG	Ngân hàng	17.589		10% - 20%	21.830	Tổng tài sản mục tiêu tăng trưởng khoảng 5-10%; tín dụng tăng trưởng 10-14%; nguồn vốn huy động tăng 10-12% và tỷ lệ nợ xấu dưới 2%. Tăng trưởng cao hơn mức 3% năm 2021
VCB	Ngân hàng	27.375	30.661	12%	33.227	- Tăng trưởng tín dụng tăng 12%. - Tổng tài sản tăng 8% - Nợ xấu duy trì dưới 1,5% - LN tăng tối thiểu 12%
VPB	Ngân hàng	14.580			18.954	- Dự định tăng vốn và phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài, nâng tổng vốn chủ sở hữu lên 90.000 tỷ. - Tăng trưởng tín dụng đạt 18-20% svck năm 2022

Khối Phân tích VNDIRECT

research@vndirect.com.vn

“ĐÀI CÁT TÌM VÀNG” TỪ KHKD 2022

Công ty	Ngành	Doanh thu 2021 (tỷ VND)	LNTT 2021 (tỷ VND)	Kế hoạch DT 2022 (tỷ VND)	KH LNTT 2022 (tỷ VND)	% tăng trưởng DT 2022	% tăng trưởng LN 2022	LNTT 2022 (VND ước tính)	Tóm tắt KH 2022
PGI	Bảo hiểm	3.037	437		250		-42,8%		
SHS	Chứng khoán	2.895	1.753	3.474	2.104	20%	20,0%		
CTS	Chứng khoán	1.065	482		505		4,8%		
VCI	Chứng khoán	3.707	1.851	3.240	1.900	-12,6%	2,6%		
EVS	Chứng khoán	1.113	522	1.814	535	63,0%	2,5%		
VDS	Chứng khoán	1.022	534	1.194	504	16,8%	-5,6%		
FTS	Chứng khoán	1.383	981	1.090	680	-21,2%	-30,7%		
CII	Bất động sản	2.916	-341	8.010	757	174,7%			Ghi nhận lợi nhuận từ việc thoái vốn tại công ty con - NBB và cổ phiếu quỹ Mảng BOT kỳ vọng phục hồi nguồn thu nhờ lưu lượng phương tiện phục hồi sau đại dịch. Bắt đầu thu phí đủ năm tại các dự án Xa lộ Hà Nội và cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận
SGR	Bất động sản	42	65	1.313	225	3026,0%	246%		
FIR	Bất động sản	233	74	450	150	93,1%	103%		Bên cạnh dự án tại An Phú - Tam Kỳ, First Real dự kiến triển khai nhiều dự án tại miền Trung như Khu đô thị Tây Chư Hreng (Kon Tum), Concordia Tower (Phú Yên),... trong năm 2022

Công ty	Ngành	Doanh thu 2021 (tỷ VND)	LNTT 2021 (tỷ VND)	Kế hoạch DT 2022 (tỷ VND)	KH LNTT 2022 (tỷ VND)	% tăng trưởng DT 2022	% tăng trưởng LN 2022	LNTT 2022 (VND ước tính)	Tóm tắt KH 2022
BCG	Bất động sản/Năng lượng	2.618	606	5.000	1.500	91,0%	148%	2.089	- KH 2022 được xây dựng với gần 5.000 tỷ DT và 1.200 tỷ LN, đến chủ yếu từ hạch toán lợi nhuận dự án Malibu Hội An và bàn giao hơn 200 căn shophouse dự án D'or Hội An - Ngoài các dự án đang triển khai đều có kế hoạch bán hàng trong năm 2022, BCG dự kiến triển khai thêm một dự án BĐS nghỉ dưỡng tại Bình Định quy mô hơn 30 ha, 1 dự án tại Đắc Nông hơn 20 ha, 1 dự án ở Quảng Ngãi hơn 20 ha
KHG	Bất động sản	1.288	517	2.962	983	130,0%	90%		Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý và gia tăng quỹ đất trên 1.000 ha tại các tỉnh trong và ngoài TPHCM Mở rộng hợp tác đầu tư với các chủ đầu tư có quỹ đất lớn
DIG	Bất động sản	2.586	1.228	4.612	1.910	78,3%	56%		
PDR	Bất động sản	3.620	2.344	11.488	3.635	217,3%	55%		Dự kiến khởi công 2 KCN (hơn 400ha) ở Đồng Tháp và BR-VT trong 2022
NVL	Bất động sản	14.967	5.093	35.000-38.000	7.500	153,9%	47%	8.839	Ban lãnh đạo kỳ vọng DT năm 2022 sẽ đạt từ 35-38 nghìn tỷ đồng và LNST sẽ đạt 6 nghìn tỷ đồng. Kế hoạch trên dựa theo mục tiêu DT 30-35 nghìn tỷ đồng từ khách mua nhà (trong đó 13 nghìn tỷ đồng đến từ presales và 20 nghìn tỷ đồng từ các căn đã bán trước đó)
API	Bất động sản	1.168	271	1.400	350	19,9%	29%		
HDC	Bất động sản	1.415	391	1.960	480	38,5%	23%		
NLG	Bất động sản	5.206	1.071	7.151	1.206	37,4%	13%	1.431	KH LN rỗng
IJC	Bất động sản	2.613	782	2.029	856	-22,3%	9%		
NRC	Bất động sản	444	259	595	103	34,0%	-60%		
CRE	Bất động sản	5.615	458	10.000		78,1%		707	Gia tăng tỷ trọng Đầu tư thứ cấp (ghi nhận doanh thu cao hơn) nhờ nguồn vốn mới huy động được từ 2 đợt phát hành 1:1 cho cổ đông hiện hữu trong tháng 9/2021 và quý 2/2022

Công ty	Ngành	Doanh thu 2021 (tỷ VND)	LNTT 2021 (tỷ VND)	Kế hoạch DT 2022 (tỷ VND)	KH LNTT 2022 (tỷ VND)	% tăng trưởng DT 2022	% tăng trưởng LN 2022	LNTT 2022 (VND ước tính)	Tóm tắt KH 2022
KBC	BĐS KCN	4.308	784	9.800	4.500	127,5%	474%		KH LN rỗng. Ghi nhận DT bán sỉ 30ha dự án KĐT Trảng Cát
SJS	BĐS KCN	747	88	951	150	27,3%	70%		
PHR	BĐS KCN	1.950	597	2.294	1.500 – 1.700	17,6%	50% - 80%	1.580	Ghi nhận khoản tiền đền bù từ dự án VSIP 3 Triển khai các thủ tục pháp lý tiếp theo cho dự án Tân Bình
GVR	BĐS KCN	26.350	6.337	29.271	6.793	11,1%	7%		
SZC	BĐS KCN	713	324	775	184	8,7%	-43%	588	KH LNST

C4G	Xây dựng	2.013	67	3.000	300	49,0%	348%	217	Kỳ vọng được hưởng lợi từ việc chính phủ đẩy mạnh đầu tư công
HBC	Xây dựng	11.366	98	20.000	420	76,0%	329%		Giá trị ký mới tăng cao trong năm 2021 và kỳ vọng xây dựng không bị gián đoạn bởi dịch bệnh giúp đảm bảo tăng trưởng kinh doanh năm 2022
VC2	Xây dựng	935	87	2.350	232	151,3%	167%		Triển khai và ghi nhận nhiều gói thầu chuyển từ backlog 2021 sang; cao tốc Diễn Châu - Bãi Vọt; Nhiệt điện Vân Phong 1, ... Ghi nhận dự án BĐS I-Tower Quy Nhơn
FCN	Xây dựng	3484	114.8	5000	280	43,50%	144%	204	
PHC	Xây dựng	935	55	2.968	106	217,4%	93%		Giá trị backlog đến cuối năm 2021 khoảng 7.000 tỷ đồng, đảm bảo kết quả kinh doanh tăng trưởng trong năm 2022
HHV	Xây dựng	1.859	293	2.515	396	35,3%	35%		Đẩy mạnh mảng xây lắp với các dự án mà tập đoàn mẹ trúng thầu Tăng tỷ lệ sở hữu tại công ty dự án BOT Trung Lương - Mỹ Thuận, tuyển có lưu lượng phương tiện lớn, sẽ giúp mảng BOT tăng trưởng
HTN	Xây dựng	6.164	241	8.068	286	30,9%	19%		
BMP	Nhựa xây dựng	4.565	268	5.700	560	24,9%	109,0%		Tăng trưởng mạnh từ mức thấp của năm 2021 (giãn cách xã hội bởi dịch); mục tiêu quản trị hàng tồn kho tốt hơn để gia tăng biên lợi nhuận khi giá dầu tăng cao

Công ty	Ngành	Doanh thu 2021 (tỷ VND)	LNTT 2021 (tỷ VND)	Kế hoạch DT 2022 (tỷ VND)	KH LNTT 2022 (tỷ VND)	% tăng trưởng DT 2022	% tăng trưởng LN 2022	LNTT 2022 (VND ước tính)	Tóm tắt KH 2022
VCS	Đá thạch anh	7108	2097	8367	2413	17,7%	15,1%		
VIT	Gạch	1257	57	2323	60	84,8%	5,3%		Đóng góp mới của nhà máy gạch Viglacera Mỹ Đức 2 (Bạch Mã), mới được mua lại trong năm 2021
TLT	Gạch	568	12	611	12	7,6%	0,0%		
PLC	Nhựa đường	6.867	207		190	-100,0%	-8,2%		KH LNTT tối thiểu 190 tỷ.
C32	Đá xây dựng	516	70	600	49	16,3%	-30,0%		Thiếu khoản lợi nhuận ghi nhận 1 lần (2021 ghi nhận lãi đầu tư cổ phiếu DHA)
SMC	Thép		903		300		-66,8%		Lo ngại biên lợi nhuận ngành thép suy giảm trong năm 2022
HSG	Thép	48.727	4.313	46.399	2.500	-4,8%	-42,0%		Đặt KH LNST niên độ 2021-22 từ 1.500-2.500 tỷ đồng phụ thuộc vào sự biến động của giá nguyên liệu đầu vào; KH sản lượng tiêu thụ giảm 11% svck do thận trọng hơn tại thị trường xuất khẩu; lo ngại biên lợi nhuận gộp mảng thép suy giảm trong năm 2022
TDS	Thép	2.336	45		24.3	-100,0%	-46,0%		
CBI	Thép	2.892	341	3.343	63	15,6%	-81,4%		
APH	Sản phẩm nhựa, bao bì	14.805	342	16.500	585	11,4%	71,1%		Dự kiến mảng nhựa kỹ thuật sẽ phục hồi sau đại dịch, và APH dự định tăng tỷ trọng bao bì công nghiệp và bao bì tự hủy (biên lợi nhuận cao). Doanh thu từ mảng BĐS KCN sẽ tăng nhờ khu công nghiệp An Phát 1 đi vào hoạt động. Mới đây APH đã động thổ nhà máy nguyên liệu nhựa phân hủy sinh học PBAT, có quy mô lớn nhất ĐNA dự kiến khi đưa vào hoạt động sẽ đáp ứng 100% nguyên liệu cho mảng bao bì phân hủy của APH cũng như mục đích xuất khẩu
AAA	Sản phẩm nhựa, bao bì	13.154	414	14.100	659	7,2%	59,2%		
DRC	Săm lốp	4.380	364	4.600	320	5,00%	-12,10%		

Công ty	Ngành	Doanh thu 2021 (tỷ VND)	LNTT 2021 (tỷ VND)	Kế hoạch DT 2022 (tỷ VND)	KH LNTT 2022 (tỷ VND)	% tăng trưởng DT 2022	% tăng trưởng LN 2022	LNTT 2022 (VND ước tính)	Tóm tắt KH 2022
FRT	Bán lẻ	22.495	554	27.000	720	20,0%	30,0%		
PNJ	Bán lẻ	19.613	1.287				30,0%	2.020	- Tăng tốc mở cửa hàng mới, mục tiêu 500 cửa hàng tính đến năm 2025
MWG	Bán lẻ	122.958	6.472	140.000	8.163	13,9%	26,1%	8.360	- Mở rộng chuỗi Topzone, tiếp tục thử nghiệm đánh giá chuỗi AVA - Ngừng mở mới chuỗi BHX để tối ưu hóa logistic và nâng cao chất lượng dịch vụ
DGW	Bán lẻ	20.971	823	26.300	1.000	25,4%	21,5%		- Mở rộng danh mục nhãn hàng thiết bị gia dụng với nhãn Whirlpool và Joyuonng
PET	Bán lẻ	17.511	399	20.000	420	14,2%	5%		
VRE	Bán lẻ	5.891	1.692					3.229	- Khai trương 3 TTTM là Vincom Mega Mall Smart City (Hà Nội), Vincom Plaza Bạc Liêu và Vincom Plaza Mỹ Tho (Tiền Giang) với tổng diện tích 95.000 m2

BSR	Dầu khí	101.079	6.977	91.000	1.464	-10,0%	-79%		
PVT	Dầu khí	7.368	1.050	6.500	600	-11,8%	-43%	1.284	BLĐ tiếp tục đề ra mục tiêu đẩy mạnh công tác đầu tư để trẻ hóa đội tàu trong năm 2022
GAS	Dầu khí	78.992	11.205	80.000	8.910	1,3%	-20%	14.684	- Tập trung triển khai các dự án hạ tầng trọng điểm (LNG Thị Vải, đường ống thu gom vận chuyển mỏ Sư Tử Trắng...) - Triển khai nhập khẩu và phân phối LNG dự kiến từ Q3/22
DGC	Hóa chất	9.550	2637	12.171	3.500	27,4%	32,7%	4.400	- Hưởng lợi từ xung đột Nga-Ukraine đẩy giá photpho lên cao trong 2022 - 2 dây chuyền TPA điện tử mới dự kiến chạy 80% công suất nhỏ lượng đặt hàng lớn từ Hàn Quốc
DCM	Hóa chất	9.870	1.918	9.017	512	-8,6%	-73%		
DPM	Hóa chất	12.786	3.117	11.059	945	-13,5%	-70%		- Mục tiêu bán 800.000 tấn ure Phú Mỹ, 165.000 tấn NPK Phú Mỹ, 234.000 tấn phân bón khác; lần lượt tăng 4%, 18% và 24%. UFC85: 8,5 ngàn tấn; NH3: 70 ngàn tấn; CO2: 50 ngàn tấn; Hóa chất khác: 668 tấn

Công ty	Ngành	Doanh thu 2021 (tỷ VND)	LNTT 2021 (tỷ VND)	Kế hoạch DT 2022 (tỷ VND)	KH LNTT 2022 (tỷ VND)	% tăng trưởng DT 2022	% tăng trưởng LN 2022	LNTT 2022 (VND ước tính)	Tóm tắt KH 2022
TCM	Dệt may	3.535	144	4.183	275	18,3%	91,0%	280	
ADS	Dệt may	1.513	114	2.223	121	46,9%	6,1%		
STK	Dệt may	2.042	286	2.565	295	25,6%	3,1%	379	
GDT	Gỗ	340	76		117.8		55,0%		- Dự định mua nhà máy sản xuất bàn, ghế, giường, tủ có doanh thu 5 triệu USD/năm - Doanh thu xuất khẩu dự kiến tăng 48% lên 425 tỷ đồng, chiếm 85% kế hoạch doanh thu thuần. Doanh thu nội địa và các mảng khác dự kiến sẽ tăng 44% so với cùng kỳ lên 75 tỷ, tương ứng chiếm 15% - Giá trị đơn hàng mà công ty nhận được đã hơn 9 triệu USD so với kế hoạch 18,9 triệu USD, tương đương khoảng 50% kế hoạch và năng lực sản xuất của công ty
PTB	Gỗ	6.490	651	7.204	790	11,0%	21,4%	820	- Ghi nhận 50% doanh thu còn lại từ dự án Phu Tai Residence - Kỳ vọng tăng trưởng từ mảng đá nhờ sự phục hồi từ thị trường bất động sản nhà ở tại Hà Nội và TP HCM
NHT	Gỗ	283	70	351	79	24,0%	12,3%	79	Kỳ vọng phục hồi sản xuất tại khu vực phía Nam, nhà máy Nam Hoa Củ Chi hoạt động 100% công suất Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu đồ gỗ nội thất với thị trường chủ lực Mỹ
GTA	Gỗ	530	17	570	17				Chi trả cổ tức tỷ lệ 11%, cao hơn năm 2020 là 8.5%
KDC	Thực phẩm	10.501	680	14000	900	33,3%	32,4%	724	- Tiếp tục mở rộng chuỗi cửa hàng ChukChuk - Kế hoạch 2022 đưa ra trước khi có khủng hoảng Ukraine
DBC	Thực phẩm	10.813	830		918		10,6%	942	- Ba dự án trang trại tại Phú Thọ, Thanh Hóa, Bình Phước đi vào hoạt động trong 2H22 - Nhà máy ép dầu giai đoạn 2 đi vào hoạt động trong Q4/22. - Xây dựng nhà máy sản xuất vaccine ASF - Triển khai xây dựng thêm 1 trang trại tại Bắc Ninh với công suất là 2.400 nái và 3.000 hậu bị trong năm 2022-23

Công ty	Ngành	Doanh thu 2021 (tỷ VND)	LNTT 2021 (tỷ VND)	Kế hoạch DT 2022 (tỷ VND)	KH LNTT 2022 (tỷ VND)	% tăng trưởng DT 2022	% tăng trưởng LN 2022	LNTT 2022 (VND ước tính)	Tóm tắt KH 2022
VNM	Sữa	61.012	12.922	64.070	12.000	5,0%	-7,1%	13.565	<ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến mở thêm 120 cửa hàng vào năm 2022, nâng tổng số cửa hàng lên 700 cửa hàng - Dự án trang trại tại Lào (quy mô 8.000 con) dự kiến cho ra sản phẩm vào năm 2023 - Dự án trang trại Mộc Châu (quy mô 4.000 con) đã khởi công xây dựng, dự án trang trại bò tại Cần Thơ (với quy mô 8.000 con bò) đang trong quá trình làm thủ tục xin cấp phép - Đầu tư nhà máy sữa tại Hưng Yên với tổng vốn đầu tư 4.600 tỷ đồng (tổng công suất thiết kế ước tính khoảng 400 triệu lít/năm)
QNS	Thực phẩm	7.335	1.242	8.000	1.008	9,1%	-18,8%	1.364	
MSN	Thực phẩm	88.629	8.563	95.000	6.000	7,2%	-29,9%		<ul style="list-style-type: none"> - KH lợi nhuận thấp do năm 2021 MSN ghi nhận LN bất thường từ bán MSN feed - Mở rộng mô hình CVLife (tích hợp siêu thị, Phúc Long, TCB, Reddi) - Mở thêm 100 CH Phúc Long và 1.400 kiot Phúc Long - Sherpa mua thêm 31% cổ phần, nâng tỷ lệ sở hữu Phúc Long lên 51%
MML	Thực phẩm	18.891	1.331	5.750		-69,6%			Tập trung mở rộng danh mục sản phẩm
MCH	Thực phẩm	27.774	5.442	37.000		33,2%		5.672	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp sản phẩm Omachi, nước mắm - Chiếm thêm thị phần ngành hạt nêm - Ra mắt sản phẩm bia mới
Nova Consumer	Thực phẩm	3.504	300	5243		49,6%			<ul style="list-style-type: none"> - Gia tăng quy mô chuồng trại, trang trại lợn (tăng thêm 43.200 con), trang trại gà (tăng thêm 11 triệu con), trang trại bò (quy mô 1.500 con tại Bình Dương) - M&A: trong đợt IPO cty sẽ huy động tối thiểu 477 tỷ đồng, trong đó 430 tỷ dùng để mua lại phần vốn góp của CTCP Đầu tư Tiêu dùng => gia tăng số điểm bán lên ít nhất 250.000 điểm trong giai đoạn 2021-2025
TAR	Nông sản	3.120	107	3.500	632	12,20%	490%		Kế hoạch lợi nhuận tăng đột biến do có thể trong năm 2022, công ty sẽ ghi nhận 1 khoản lợi nhuận bất thường không thấp hơn 300 tỷ khi chuyển nhượng lô đất diện tích 10.900m2 (đã có nghị quyết HĐQT vào T9/2021 và việc định giá phải kết thúc trước ngày 30/06/2022)

Công ty	Ngành	Doanh thu 2021 (tỷ VND)	LNTT 2021 (tỷ VND)	Kế hoạch DT 2022 (tỷ VND)	KH LNTT 2022 (tỷ VND)	% tăng trưởng DT 2022	% tăng trưởng LN 2022	LNTT 2022 (VND ước tính)	Tóm tắt KH 2022
FPT	Công nghệ thông tin	35.671	6.335	42.420	7.620	18,9%	20%	7.512	
CTR	Xây dựng/Công nghệ thông tin	7.454	472	8.000	518	7,3%	10%		
TRA	Dược	2.176	332	2.345	358	7,8%	8%		Năm 2022, sẽ có ít nhất 5 sản phẩm thuộc các nhóm thuốc tân dược được chuyển giao công nghệ để đưa vào sản xuất tại Việt Nam
DHG	Dược	4.003	864	4.220	853	5,4%	-1%		
DBD	Dược	1.559	232	1.650	215	5,8%	-7%		Bidiphar công bố đã nghiên cứu thành công thuốc viên điều trị ung thư làm giảm chi phí sản xuất sản phẩm chủ lực của công ty. Mở rộng độ phủ ở các nhà thuốc bán lẻ thay vì chỉ tập trung ở các hiệu thuốc lớn qua đó gia tăng nhận diện thương hiệu cũng như giảm phụ thuộc khách hàng lớn. Mục tiêu nâng lên 18.000-20.000 nhà thuốc lẻ - 2022
REE	Điện (đa ngành)	5.810	1.855	9.247	2.061	59,20%	11%	2.472	- Tiềm năng trúng thầu M&E sân bay Long Thành + nhà ga T3 Tân Sơn Nhất - Mảng điện tăng trưởng nhờ doanh thu từ 3 nhà máy điện gió mới 102MW và 16MW điện mt áp mái
PPC	Điện than	3.885	287	5.199	313	33,80%	9%		
NT2	Điện khí	6.150	534	7.713	492	25,4%	-8%	650	
POW	Điện khí	24.565	2.319	24.242	1.012	-1,30%	-56%	2.377	Khởi công Nhơn Trạch 3&4 trong Q1/22

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT. Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo này, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo này. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của VNDIRECT, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VNDIRECT

Khuyến nghị cổ phiếu

KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -10% đến 15%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -10%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Khuyến nghị ngành

TÍCH CỰC	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tích cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TRUNG TÍNH	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị trung bình, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TIÊU CỰC	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tiêu cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

Trần Khánh Hiền – Giám đốc Phân tích

Email: hien.trankhanh@vndirect.com.vn

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền – Quận Hai Bà Trưng – Hà Nội

Điện thoại: +84 2439724568

Email: research@vndirect.com.vn

Website: <https://vndirect.com.vn>